

Số: 13/NQ-TA-ĐHĐCĐ

Gò Vấp, ngày 23 tháng 04 năm 2024

**NGHỊ QUYẾT**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC TRUNG AN**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán (“Thông tư số 116/2020/TT-BTC”);

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Cấp nước Trung An sửa đổi, bổ sung lần thứ tám, đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 04/06/2021;

Căn cứ Quy chế quản trị nội bộ Công ty Cổ phần Cấp nước Trung An sửa đổi, bổ sung lần thứ hai đã được Đại hội cổ đông thường niên thông qua ngày 04/06/2021;

Căn cứ Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cấp nước Trung An đã được Đại hội cổ đông thường niên thông qua ngày 04/06/2021.

Căn cứ kết quả phiếu biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Thông qua Báo cáo tổng kết hoạt động sản xuất – kinh doanh năm 2023 và nhiệm vụ kế hoạch sản xuất – kinh doanh năm 2024 (báo cáo số 218/BC-TA-HĐQT ngày 29/03/2024), với các chỉ tiêu chính như sau:

- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023:

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2022	Kế hoạch năm 2023	Thực hiện cả năm 2023	Tỷ lệ (%)	
					TH năm 2023 so KH	Năm 2023 so với năm 2022
		1	2	3	4=3/2	5=3/1
1	Nước tiêu thụ (m <sup>3</sup> )	75.076.039	78.200.000	<b>80.180.831</b>	102,5	106,8
	Doanh thu tiền nước thu hộ TCty (tỷ đồng)	749,668	787,386	<b>802,690</b>	101,9	101,01
	Thực thu tiền nước kỳ hóa đơn thu hộ TCty (tỷ đồng)	736,750		<b>793,046</b>		107,64

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2022	Kế hoạch năm 2023	Thực hiện cả năm 2023	Tỷ lệ (%)	
					TH năm 2023 so KH	Năm 2023 so với năm 2022
2	<b>Các chỉ tiêu khác về doanh thu:</b>					
	- Tỷ lệ thực thu đạt (%)	98,28	99	<b>98,80</b>	99,8	100,53
	- Giá bán bình quân (đồng/m <sup>3</sup> )	9.969	10.069	<b>10.004</b>	99,4	100,42
3	Gắn mới đồng hồ nước (cái)	6.528	5.500	<b>5.625</b>	102,27	86,17
4	<b>Thay đồng hồ nước (cái)</b>	80.805	80.144	<b>80.172</b>	100,03	99,2
	+ ĐHN cỡ nhỏ	80.787	80.127	<b>80.137</b>	100,01	99,2
	+ ĐHN cỡ lớn	18	17	<b>35</b>	205,88	194,44
5	<b>Tỷ lệ hộ dân được cấp nước sạch (%)</b>	100	100	<b>100</b>	100	100
6	<b>Tỷ lệ nước không doanh thu (%)</b>	16,34	16,00	<b>15,84</b>	Thấp hơn 0,16	Thấp hơn 0,5

- Các chỉ tiêu kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh chủ yếu năm 2024:

STT	Các chỉ tiêu chính	ĐVT	Thực hiện năm 2023	Kế hoạch năm 2024
		(1)	(2)	(3)
1	Sản lượng nước tiêu thụ	Triệu m <sup>3</sup>	80.180.831	61.000.000
2	Doanh thu tiền nước	Tỷ đồng	802,690	625,555
3	Giá bán bình quân	Đồng	10.004	10.255
4	Gắn đồng hồ nước cỡ nhỏ	Cái	5.25	2.580
5	Thay đồng hồ nước cỡ nhỏ	Cái	80.137	26.500
6	Thay đồng hồ nước cỡ lớn	Cái	35	14
7	Tỷ lệ thất thoát thất thu	%	15,83	15,5
8	Tỷ lệ hộ dân sử dụng nước sạch	%	100	100

**Điều 2.** Thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 đã kiểm toán ngày 21/03/2024 (Tài liệu đính kèm), với các chỉ tiêu tài chính như sau:



Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2022	Kế hoạch năm 2023	Thực hiện năm 2023	Tỷ lệ (%)	
						= 3/2	= 3/1
						1	2
1	Tổng doanh thu và các khoản thu nhập	Tỷ đồng	303,490	303,419	322,528	106,3	106,3
a	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	Tỷ đồng	301,917	301,919	318,890	105,62	106,62
b	Doanh thu hoạt động tài chính	Tỷ đồng	1,109	1,000	2,389	238,9	215,4
c	Doanh thu khác	Triệu đồng	464	500	1.249	249,8	269,18
2	Tổng lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	10,905	11,000	11,977	108,88	109,83
3	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	Tỷ đồng	8,490	8,550	9,175	107,31	108,06

**Điều 3.** Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023, định hướng hoạt động năm hoạt động 2024 (báo cáo số 219/BC-TA-HĐQT ngày 29/03/2024 đính kèm).

**Điều 4.** Thông qua Báo cáo hoạt động Ban kiểm soát năm 2023, định hướng hoạt động năm 2024 (báo cáo số 35/BC-TA-BKS ngày 29/03/2024 đính kèm)

**Điều 5.** Thông qua Tờ trình về việc trích lập quỹ, phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2023 và thông qua kế hoạch tài chính, chia cổ tức năm 2024 của Công ty Cổ phần Cấp nước Trung An (tờ trình 220/TTr-TA-HĐQT ngày 29/03/2024 đính kèm), với các chỉ tiêu chính như sau:

- Về trích lập quỹ, phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2023

Đơn vị tính: Đồng

STT	CHỈ TIÊU	SỐ TIỀN
1	Lợi nhuận sau thuế TNDN	9.175.538.004
2	Quỹ đầu tư phát triển	450.000.000
3	Quỹ khen thưởng	2.295.538.004
4	Quỹ phúc lợi	800.000.000
5	Quỹ thưởng Ban quản lý điều hành	380.000.000
6	Chia cổ tức (10,5%)	5.250.000.000

- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định thời gian chi trả cổ tức năm 2023 (10,5% trên vốn Điều lệ) và thực hiện chi trả cổ tức năm 2023 bằng tiền.

- Các chỉ tiêu chính của kế hoạch tài chính, dự kiến chia cổ tức năm 2024:

STT	CHỈ TIÊU	SỐ TIỀN (ĐVT: Triệu đồng)
1	Tổng doanh thu và các khoản thu nhập	220.107
a	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	218.557
b	Doanh thu hoạt động tài chính	1.050
c	Thu nhập khác	500
2	Tổng lợi nhuận trước thuế	9.675
3	Tổng lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	7.340
4	Cổ tức (dự kiến 12%)	

**Điều 6.** Thông qua Tờ trình mức thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát không chuyên trách, Người phụ trách quản trị/Thư ký công ty năm 2024 như sau: (tờ trình số 221/TTr-TA-HĐQT ngày 29/03/2024 đính kèm).

- Thù lao thành viên Hội đồng quản trị không chuyên trách: 06 người

Mức thù lao: **6.500.000 đồng/người/tháng**.

Tổng mức thù lao: 468.000.000 đồng/năm.

- Thù lao Ban Kiểm soát (không chuyên trách): 02 người

Mức thù lao: **4.500.000 đồng/người/tháng**.

Tổng mức thù lao: 108.000.000 đồng/năm.

- Thù lao Người phụ trách quản trị/Thư ký Công ty: 01 người

Mức thù lao **3.000.000 đồng/người/tháng** (36.000.000 đồng/năm).

**Điều 7.** Thông qua Tờ trình về việc giao Hội đồng quản trị quyết định các Hợp đồng giao dịch với Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH MTV (tờ trình 222/TTr-TA-HĐQT ngày 29/03/2024 đính kèm) với các hợp đồng dịch vụ sau:.

- Hợp đồng ủy quyền dịch vụ phân phối nước sạch.

- Hợp đồng dịch vụ phân phối nước sạch.

- Hợp đồng thu hộ tiền dịch vụ thoát nước và xử lý chất thải.

- Hợp đồng thực hiện công tác gắn mới.

- Hợp đồng thay đồng hồ nước định kỳ.

- Hợp đồng phục vụ vận hành mạng lưới và giám thất thoát nước trên địa bàn Công ty quản lý.

- Hợp đồng chuyển nhượng vật tư ngành nước từng đợt theo yêu cầu của nhiệm vụ sản xuất kinh doanh.

**Điều 8.** Thông qua Tờ trình của Ban kiểm soát về việc lựa chọn công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024 cho Công ty Cổ phần Cấp nước Trung An (tờ trình số 36/TTr-TA-BKS ngày 29/03/2024 đính kèm).

**Điều 9.** Thông qua Tờ trình về việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2020 – 2025.



- Miễn nhiệm ông Huỳnh Hào Tài Thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2020-2025 kiêm Giám đốc Công ty Cổ phần Cấp nước Trung An.

- Chấp thuận ông Lê Trọng Hiếu làm thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cấp nước Trung An nhiệm kỳ 2020-2025.

**Điều 10.** Điều khoản thi hành:

Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua toàn văn tại Đại hội và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 23 tháng 04 năm 2024.

Các Ông (Bà) thành viên Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này và tổ chức triển khai theo chức năng nhiệm vụ của mình phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty Cổ phần Cấp nước Trung An.

**Nơi nhận:**

- UBCK NN và SGDCK HN;
- Quý cổ đông;
- HĐQT TCTy;
- HĐQT, BKS, BGĐ CTy;
- P. TCHC đăng website Cty;
- Lưu.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



**Võ Thị Hồng Hà**

